

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

NGUYỄN VIỆT HÀ

ĐẢNG BỘ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM LÃNH ĐẠO  
XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ  
NHÂN VĂN TỪ NĂM 2007 ĐẾN NĂM 2020

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ

NGÀNH: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Mã số: 9229015

HÀ NỘI - 2024

Công trình được hoàn thành tại  
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

*Người hướng dẫn khoa học:* 1. PGS.TS. Nguyễn Danh Tiên

2. PGS.TS. Nguyễn Văn Sư

**Phản biện 1: PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà**

*Tạp chí Cộng sản*

**Phản biện 2: PGS.TS. Đinh Quang Hải**

*Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam*

**Phản biện 3: PGS.TS. Nguyễn Anh Cường**

*Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn*

**Luận án được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện  
hợp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

*Vào hồi 08 giờ 30 ngày 11 tháng 10 năm 2024*

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia  
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

## MỞ ĐẦU

### **1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu**

Đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong các học viện, trường sĩ quan quân đội là một bộ phận nhà giáo của quân đội nhân dân Việt Nam; có chức năng, nhiệm vụ chủ yếu là nghiên cứu, giảng dạy các môn KHXH&NV (Triết học, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Công tác đảng, công tác chính trị, Tâm lí học, Giáo dục học...). Sự mạnh yếu của đội ngũ giảng viên KHXH&NV có tác động và ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng giáo dục và đào tạo nói chung, các môn KHXH&NV trong các nhà trường quân đội nói riêng. Sức mạnh chính trị tinh thần của Quân đội nhân dân Việt Nam như thế nào phụ thuộc một phần quan trọng ở chất lượng của đội ngũ giảng viên KHXH&NV.

Xuất phát từ vị trí vai trò của đội ngũ giảng viên KHXH&NV; từ những biến đổi sâu sắc và toàn diện của tình hình thế giới và âm mưu thù đoạn của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam nói chung và đối với Quân đội nhân dân Việt Nam nói riêng, từ năm 1991 (khi CNXH ở các nước Đông Âu và Liên Xô sụp đổ) đến nay, Đảng ủy Quân sự Trung ương (từ năm 2011 đến nay là Quân ủy Trung ương) đã ban hành nhiều nghị quyết, chương trình, đề án có liên quan đến xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV nhằm bảo đảm cho đội ngũ này có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, mà thường xuyên, trực tiếp là Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong các nhà trường quân đội không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng; có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước và Nhân dân; có đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh; luôn giữ gìn và tu dưỡng đạo đức nhà giáo quân đội; có trình độ học vấn ngày càng cao; năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học ngày càng phát triển, góp phần quan trọng vào việc giữ vững trận địa chính trị tư tưởng của Đảng trong Quân đội. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm và thành tựu đã đạt được, quá trình Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV thời gian qua cũng bộc lộ những hạn chế, bất cập. Do đó, rất cần được nhìn nhận một cách khách quan cả về ưu điểm, hạn chế, làm rõ nguyên nhân và đúc kết những kinh nghiệm để phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong thời

gian tới, bảo đảm cho họ thực sự là lực lượng giữ “phần hồn” trong Quân đội là hết sức cần thiết.

Trong thời gian qua, đã có khá nhiều công trình nghiên cứu có liên quan đến xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong các nhà trường quân đội được công bố dưới các cấp độ và phạm vi khác nhau. Tuy nhiên, chưa có công trình nào đi sâu nghiên cứu một cách độc lập, có tính hệ thống về quá trình Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV từ năm 2007 đến năm 2020, dưới góc độ khoa học Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

Từ những lý do trên, nghiên cứu sinh quyết định chọn đề tài: ***“Đảng bộ Quân đội nhân dân Việt Nam lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn từ năm 2007 đến năm 2020”*** làm Luận án Tiến sĩ, ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **2.1. Mục đích nghiên cứu**

Làm rõ quá trình Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV từ năm 2007 đến năm 2020; đúc kết những kinh nghiệm có giá trị tham khảo cho công tác lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong thời gian tới.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án.

Tập trung làm rõ các yếu tố tác động đến sự lãnh đạo của Đảng bộ Quân đội về xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV (2007-2020).

Hệ thống hoá, phân tích, làm rõ chủ trương cũng như sự chỉ đạo của Đảng bộ Quân đội về xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV từ năm 2007 đến năm 2020, qua hai giai đoạn 2007 - 2015 và 2015 - 2020.

Nhận xét và đúc kết kinh nghiệm từ quá trình Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV từ năm 2007 đến năm 2020.

## **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

**3.1. Đối tượng nghiên cứu:** Đối tượng nghiên cứu của luận án là hoạt động lãnh đạo của Đảng bộ Quân đội về xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV từ năm 2007 đến năm 2020.

### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

- *Về nội dung:* Luận án tập trung làm rõ chủ trương của Đảng bộ Quân đội về xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV ở các học viện và trường sĩ quan từ năm 2007 đến năm 2020; quá trình Đảng bộ Quân đội chỉ đạo xây

dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trên 4 nội dung chính: (1) Công tác tuyển chọn, đào tạo đội ngũ giảng viên KHXH&NV; (2) Công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; (3) hoạt động NCKH của giảng viên; (4) Thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên KHXH&NV.

- *Về thời gian*: Luận án giới hạn phạm vi nghiên cứu từ năm 2007 đến năm 2020. Năm 2007, là thời điểm Đảng ủy Quân sự Trung ương ban hành Nghị quyết số 86/NQ-ĐUQSTW “*Về công tác giáo dục - đào tạo trong tình hình mới*”. Năm 2020, là năm diễn ra Đại hội đại biểu lần thứ XI của Đảng bộ Quân đội và có đề cập tới công tác xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong quân đội trước năm 2007.

- *Về không gian*: Các số liệu điều tra khảo sát được thực hiện ở tất cả các học viện, trường sĩ quan, trong đó tập trung chủ yếu ở Học viện Chính trị, Trường Sĩ quan Chính trị, Học viện Phòng không - Không quân, Học viện Quân y, Học viện Kỹ thuật quân sự, Trường Sĩ quan Lục quân 1, Trường Sĩ quan Lục quân 2.

## **4. Cơ sở lý luận, phương pháp nghiên cứu và nguồn tài liệu**

### **4.1. Cơ sở lý luận**

Luận án được thực hiện trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; những quan điểm, chủ trương và đường lối của Đảng về giáo dục và đào tạo, xây dựng đội ngũ nhà giáo nói chung và xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV nói riêng.

### **4.2. Phương pháp nghiên cứu**

Luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu của chuyên ngành và liên ngành, trong đó chủ yếu là các phương pháp sau đây: *Phương pháp lịch sử, phương pháp lôgic*, đồng thời để tài còn sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh... để làm rõ những vấn đề mà luận án đặt ra phải giải quyết.

### **4.3. Nguồn tài liệu**

Văn kiện của Đảng và Nhà nước về giáo dục-đào tạo, xây dựng đội ngũ nhà giáo nói chung, xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV nói riêng.

Văn kiện của các cấp bộ đảng trong Quân đội về giáo dục-đào tạo, xây dựng nhà giáo trong Quân đội nói chung, xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV nói riêng. Các chỉ thị, chỉ lệnh, bài nói, bài viết của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng; các văn bản hướng dẫn chỉ đạo tổ chức thực hiện, các báo cáo tổng kết của các cơ quan chức năng Bộ Quốc phòng; sách, báo, luận án

tiến sĩ, đề tài khoa học các cấp có liên quan đến xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV nói chung và trong Quân đội nói riêng....

## **5. Đóng góp mới về khoa học của luận án**

Cung cấp hệ thống tư liệu phong phú, cập nhật, tin cậy về Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV từ năm 2007 đến năm 2020.

Góp phần phục dựng khách quan quá trình Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV từ năm 2007 đến năm 2020.

Đưa ra những nhận xét, đánh giá có cơ sở về quá trình Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV (2007-2020), trên cả hai bình diện ưu điểm, hạn chế làm rõ nguyên nhân và đúc kết những kinh nghiệm có giá trị tham khảo cho công tác lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong thời gian tới.

## **6. Ý nghĩa lý luận, thực tiễn của luận án**

### **6.1. Ý nghĩa lý luận**

Luận án góp phần vào việc tổng kết công tác giáo dục và đào tạo nói chung, quá trình Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV nói riêng trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế.

Góp thêm luận cứ khoa học cho việc bổ sung, phát triển chủ trương, chính sách xây dựng đội ngũ nhà giáo quân đội trong thời gian tới.

### **6.2. Ý nghĩa thực tiễn**

Những kinh nghiệm luận án rút ra có thể vận dụng trong lãnh đạo xây dựng đội ngũ nhà giáo quân đội nói chung, trong từng nhà trường nói riêng.

Luận án có thể dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ cho nghiên cứu, giảng dạy về Đảng lãnh đạo sự nghiệp giáo dục đào tạo cũng như Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ nhà giáo nói chung, đội ngũ nhà giáo KHXH&NV nói riêng trong thời kỳ đổi mới và hội nhập quốc tế.

## **7. Kết cấu của luận án**

Luận án được kết cấu gồm: Mở đầu; nội dung với 4 chương (8 tiết); kết luận; danh mục công trình khoa học của tác giả đã công bố liên quan đến luận án; tài liệu tham khảo và phụ lục.

## Chương 1

# TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

### **1.1. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN**

**1.1.1. Nhóm công trình nghiên cứu chung (trong nước và nước ngoài) về xây dựng đội ngũ nhà giáo và giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

#### ***1.1.1.1. Các nghiên cứu ở nước ngoài***

Qua khảo cứu, nghiên cứu sinh nhận thấy, các công trình của các tác giả nước ngoài bàn về vai trò, vị trí, phẩm chất của nhà giáo đối với nền giáo dục; mối quan hệ giữa giảng viên, sinh viên và nội dung môn học; yêu cầu, đặc điểm của người giảng viên; vai trò, ý nghĩa của phương pháp giảng dạy; công tác xây dựng, đào tạo đội ngũ giảng viên,... đáng chú ý là công trình nghiên cứu của các tác giả tiêu biểu sau: “*Nền giáo dục thế kỷ XXI - Những triển vọng của Châu Á Thái Bình Dương*” của tác giả Raja Roy Singh, “*Phẩm chất của những nhà giáo ưu tú*” của tác giả Ken Bain, “*Tuyển tập tâm lý học*” của tác giả Vugotxki L.X, “*Các yêu cầu đòi hỏi giáo viên và sinh viên thay đổi trong nền kinh tế thị trường*” của tác giả Goerge Goerner, “*The Joy of teaching (niềm vui dạy học)*” của tác giả Filence, “*Effective college teaching (giảng dạy đại học hiệu quả)*” của tác giả Wibert J.McKeachie and James A.Kulik, “*The Art and science of teaching (Tính nghệ thuật và tính khoa học của việc giảng dạy)*” của tác giả Robert J. Mazano, “*Peut-on former les enseignants (Một số vấn đề đào tạo giảng viên)*” của Tác giả Michel Develay; “*Giáo trình Công tác đảng, công tác chính trị của Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc*” của Tác giả Chương Tư Nghị; “*Phương pháp giảng dạy các môn khoa học xã hội*” của Tác giả X.G.Lucônhin và V.V.Xêrbriannicôp...

#### ***1.1.1.2. Các nghiên cứu ở trong nước***

Liên quan đến phạm vi nghiên cứu của đề tài, đã có một số công trình nghiên cứu từ các góc độ và mục đích cụ thể khác nhau. Tiêu biểu là: “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về người thầy và việc xây dựng đội ngũ giảng viên đại học hiện nay*”, của tác giả Ngô Văn Hà, “*Tinh tích cực giảng dạy của giảng viên đại học*” của Nguyễn Thị Tình, Phan Thúy Chi với công trình “*Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của các trường đại học khối kinh tế Việt Nam thông qua các chương trình hợp tác quốc tế*”, “*Xây dựng đội ngũ giảng viên*

*trong trường đại học - Thực trạng và giải pháp*" của Nguyễn Thị Thu Hương. Một số bài báo tiêu biểu như: "Một số biện pháp phát triển đội ngũ giảng viên trẻ" của tác giả Nguyễn Thế Mạnh, "Phát triển năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực quản lý giáo dục" của Phạm Xuân Hùng, "Xây dựng đội ngũ giảng viên lý luận chính trị và quản lý nhà nước" của tác giả Lưu Kiến Thanh, "Giải pháp bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học cho đội ngũ giảng viên trẻ khối KHXH&NV ở các trường đại học hiện nay" của Hoàng Văn Nhân,... Qua các công trình nghiên cứu đã nêu lên một số hạn chế cần khắc phục trong công tác xây dựng đội ngũ giảng viên, cũng như những bất cập, vướng mắc, lực cản đối với việc huy động, phát huy năng lực của đội ngũ giảng viên...

### **1.1.2. Nhóm công trình nghiên cứu liên quan đến xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong quân đội**

Liên quan đến phạm vi của đề tài, đã có một số công trình nghiên cứu của các tác giả tiêu biểu như: Cuốn sách "*Xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội nhân văn trong các trường đào tạo sĩ quan Quân đội*" của tác giả Nguyễn Văn Tháp; Luận án tiến sĩ "*Phát huy tính tích cực xã hội của đội ngũ giảng viên trong các trường sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*" của tác giả Nguyễn Văn Hòa; Luận án Tiến sĩ "*Phát triển bản lĩnh chính trị và tri thức khoa học của giảng viên trẻ khoa học xã hội nhân văn ở các trường sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam*", của tác giả Lương Thanh Hân; Luận án Tiến sĩ "*Nâng cao năng lực đấu tranh tư tưởng, lý luận của giáo viên khoa học xã hội và nhân văn ở nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*" của tác giả Phạm Văn Thuần; Đề tài khoa học cấp Bộ Quốc phòng "*Nâng cao chất lượng quản lý giáo dục - đào tạo trong các học viện, trường sĩ quan quân đội, đáp ứng yêu cầu mới*" do tác giả Vũ Quang Lộc làm chủ nhiệm; Đề tài khoa học cấp Bộ Tổng Tham mưu "*Nghiên cứu, nâng cao hiệu quả hoạt động khoa học của đội ngũ giảng viên khoa học xã hội nhân văn ở các học viện, trường Quân đội hiện nay*" do tác giả Nguyễn Đức Đô làm chủ nhiệm; Đề tài "*Bồi dưỡng phương pháp làm việc khoa học cho đội ngũ giảng viên ở các học viện, nhà trường Quân đội hiện nay theo Tư tưởng Hồ Chí Minh*" của tác giả Nguyễn Mạnh Hùng; Đề tài khoa học cấp Bộ Tổng Tham mưu "*Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên các trường sĩ quan Quân đội*", do Nguyễn Văn Thái làm chủ nhiệm;... Đồng thời

các công trình khoa học đã đưa ra một số việc cần làm để đổi mới nội dung, biện pháp nhằm phát triển, nâng cao đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo trong quân đội nói chung và đội ngũ nhà giáo KHXH&NV nói riêng.

## **1.2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ TỔNG QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU**

### **1.2.1. Kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã tổng quan**

**Về tư liệu:** Các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án nhìn chung phong phú, đa dạng về thể loại, bao gồm các công trình xuất bản dưới dạng sách chuyên khảo và tham khảo, tạp chí, luận án tiến sĩ... là nguồn tư liệu quý, phục vụ trực tiếp cho việc nghiên cứu, làm sáng tỏ quá trình Đảng bộ Quân đội nhân dân Việt Nam lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV từ năm 2007 đến năm 2020.

**Về cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu:** Các công trình trên đã cung cấp nguồn tư liệu phong phú, đa dạng, tạo nên bức tranh sinh động, nhiều mặt, tiếp cận dưới nhiều góc độ khác nhau như: Chính trị học, Lịch sử quân sự, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Quản lý giáo dục... Sử dụng nhiều phương pháp nghiên cứu như: Phân tích, so sánh, tổng hợp, lịch sử, lôgic... giúp nghiên cứu sinh có cơ sở để lựa chọn cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu phù hợp với mã số ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

#### **Về nội dung:**

**Một là,** các công trình nêu trên đã làm rõ những vấn đề lí luận cơ bản có liên quan đến xây dựng đội ngũ nhà giáo nói chung, đội ngũ giảng viên KHXH&NV nói riêng, như quan niệm, vị trí vai trò, chức năng, nhiệm vụ... của đội ngũ giảng viên KHXH&NV.

**Hai là,** các công trình đã tổng quan đều cho rằng, tuỳ điều kiện, hoàn cảnh của từng quốc gia, bậc học, cơ sở đào tạo, nội dung và biện pháp xây dựng đội ngũ nhà giáo có những điểm khác nhau nhất định, nhưng đều khẳng định mối quan hệ chặt chẽ giữa số lượng, chất lượng và cơ cấu, đều hướng đến đảm bảo đủ số lượng, với cơ cấu đội ngũ giảng viên hợp lý, đồng thời không ngừng nâng cao về chất lượng, nhất là về phẩm chất và năng lực của nhà giáo.

**Ba là,** các công trình nghiên cứu trực tiếp ở các nhà trường quân đội, tuy góc độ tiếp cận vấn đề nghiên cứu khác nhau, nhưng nhìn chung đã tập

trung phân tích, làm rõ một số vấn đề về lý luận và thực tiễn về xây dựng đội ngũ giảng viên ở các nhà trường quân đội.

*Bốn là*, các công trình nghiên cứu đã đề xuất giải pháp khá đồng bộ, toàn diện, từ việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức có liên quan; làm tốt công tác tuyển chọn, đào tạo và bồi dưỡng, quản lý, sử dụng đến đổi mới, nâng cao chế độ đãi ngộ, chính sách; hạn chế ngăn ngừa những tiêu cực, cản trở của các yếu tố tác động, ảnh hưởng đến phát triển đội ngũ giảng viên.

### **1.2.2. Những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu**

*Một là*, những yếu tố tác động đến quá trình Đảng bộ Quân đội nhân dân Việt Nam lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV. Trong đó, nghiên cứu làm rõ tình hình thế giới, khu vực và trong nước; chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về giáo dục, đào tạo và xây dựng đội ngũ giảng viên; thực trạng xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong quân đội trước năm 2007.

*Hai là*, chủ trương và sự chỉ đạo của Đảng bộ Quân đội nhân dân Việt Nam về xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV từ năm 2007 đến năm 2020. Về chủ trương, tập trung làm rõ phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp. Về chỉ đạo, tập trung làm rõ: Công tác tuyển chọn, đào tạo đội ngũ giảng viên KHXH&NV; công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; công tác NCKH; công tác bảo đảm chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong Quân đội.

*Ba là*, ưu điểm, hạn chế của Đảng bộ Quân đội nhân dân Việt Nam trong lãnh đạo xây dựng đội ngũ KHXH&NV từ năm 2007 đến năm 2020.

*Bốn là*, kinh nghiệm từ quá trình Đảng bộ Quân đội nhân dân Việt Nam lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV (2007-2020).

## **Tiểu kết chương 1**

Nghiên cứu về xây dựng đội ngũ giảng viên nói chung, đội ngũ giảng viên KHXH&NV nói riêng trong các nhà trường quân đội là chủ đề thu hút sự quan tâm, nghiên cứu của nhiều cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, các nhà khoa học trong và ngoài nước, tiến hành nghiên cứu ở những góc độ, khía cạnh và phạm vi khác nhau. Các công trình đều làm rõ vị trí, vai trò quyết định của đội ngũ nhà giáo đối với việc bảo đảm chất lượng giáo dục của quốc gia cũng như từng cơ sở giáo dục và đào tạo. Kết quả tổng quan đều có giá trị đối với đề tài luận án của nghiên cứu sinh.

Trên cơ sở đó, tác giả luận án đã xác định được những “khoảng trống khoa học” - những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu. Qua đó khẳng định, đề tài “*Đảng bộ Quân đội nhân dân Việt Nam lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn từ năm 2007 đến năm 2020*” là đề tài độc lập cũng như không trùng lặp với các công trình đã được công bố. Chính vì vậy, nghiên cứu sinh lựa chọn vấn đề này làm đề tài luận án tiến sĩ ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

## **Chương 2**

### **CHỦ TRƯƠNG VÀ SỰ CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ QUÂN ĐỘI VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN (2007-2015)**

#### **2.1. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ CHỦ TRƯƠNG CỦA ĐẢNG BỘ QUÂN ĐỘI VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

##### **2.1.1. Nhận thức chung về đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong Quân đội**

###### **2.1.1.1. Quan niệm về giảng viên, đội ngũ giảng viên và các môn khoa học xã hội và nhân văn trong Quân đội**

Theo cuốn Đại từ điển tiếng Việt, giảng viên được hiểu là những người làm công tác giảng dạy ở các trường Đại học, Cao đẳng, ở các lớp tập huấn cán bộ. Còn theo cuốn Từ điển Giáo dục học, giảng viên là một chức danh nghề nghiệp của nhà giáo trong các cơ sở giáo dục Đại học và sau Đại học, dưới giáo sư, phó giáo sư, giảng viên chính. Theo Luật Giáo dục được ban hành năm 2019: Nhà giáo giảng dạy ở cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục khác, giảng dạy trình độ sơ cấp, trung cấp gọi là giáo viên; nhà giáo giảng dạy từ trình độ cao đẳng trở lên gọi là giảng viên; đồng thời quy định, nhà giáo phải đáp ứng các tiêu chuẩn: Có phẩm chất, tư tưởng, đạo đức tốt; đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm, có kỹ năng cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, bảo đảm sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp.

Đội ngũ giảng viên là nguồn nhân lực chất lượng cao, được đào tạo một cách bài bản, quyết định đến chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục, đào tạo.

Các môn KHXH&NV trong các trường quân đội là hệ thống những kiến thức tổng hợp, toàn diện về những sự kiện khoa học, những khái niệm, phạm trù, những lý thuyết, học thuyết, phương pháp nghiên cứu các chuyên ngành KHXH&NV được lựa chọn, cụ thể hóa trong các kế hoạch, chương trình, nội dung giảng dạy phù hợp với mục tiêu, yêu cầu đào tạo của các trường trong quân đội.

### **2.1.1.2. Đặc điểm đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong Quân đội**

Đội ngũ giảng viên KHXH&NV là một bộ phận hợp thành đội ngũ giảng viên giảng dạy trong các trường quân đội. Theo đó, đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong quân đội là tập hợp những giảng viên cơ hữu và giảng viên thỉnh giảng, đó là những sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên quốc phòng được tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm, phẩm chất nghề nghiệp và có những tiêu chuẩn chức danh nhất định, được tổ chức, biên chế trong các cơ quan, khoa, đơn vị trong các trường quân đội, có nhiệm vụ chủ yếu là giảng dạy các môn KHXH&NV theo chương trình, nội dung của Nhà nước cũng như theo chương trình, nội dung của từng trường.

Khác với đội ngũ giảng viên ngoài quân đội, đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong quân đội có những đặc điểm cơ bản sau đây:

*Thứ nhất*, đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong các trường quân đội được đào tạo cơ bản theo các chuyên ngành, tuyển chọn từ nhiều nguồn khác nhau, đáp ứng những yêu cầu của quân đội. *Thứ hai*, đội ngũ giảng viên KHXH&NV là những người trực tiếp tham gia giảng dạy, nâng cao chất lượng các môn KHXH&NV ở các trường quân đội. *Thứ ba*, đội ngũ giảng viên KHXH&NV không chỉ thực hiện nhiệm vụ giảng dạy mà còn tham gia công tác quản lý, chỉ huy, nghiên cứu phát triển lý thuyết các chuyên ngành KHXH&NV quân sự. *Thứ tư*, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn cũng như ngoại ngữ, tin học của đội ngũ giảng viên KHXH&NV không đồng đều.

### **2.1.2. Những yếu tố tác động đến sự lãnh đạo của Đảng bộ Quân đội về xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

#### **2.1.2.1. Tình hình thế giới và trong nước**

*Trên thế giới, cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại đã và đang phát triển mạnh mẽ*, tác động và ảnh hưởng trực tiếp đến mọi quốc gia, dân tộc, tác động đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Đối với việc xây

dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong các nhà trường quân đội, sự phát triển của cách mạng khoa học và công nghệ đã tạo ra kết cấu hạ tầng thông tin ngày một hiện đại hơn, như điện thoại thông minh, internet; tạo cơ hội thuận lợi cho việc đổi mới, đa dạng hóa các phương pháp và hình thức dạy học; tạo môi trường dân chủ về thông tin, tránh lối dạy học thông tin một chiều, áp đặt. Ngược lại, chính sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ cũng tạo ra nguồn thông tin đa dạng, nhiều chiều, khó kiểm soát; sự phát triển không đồng đều giữa các cơ sở giáo dục đào tạo khi không có điều kiện tiếp cận và hiện đại hóa cơ sở hạ tầng phục vụ cho việc đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo... *Xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế* cũng là một yếu tố tác động và ảnh hưởng trực tiếp đến công tác xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong các nhà trường quân đội. *Sự khủng hoảng, tan vỡ của hệ thống các nước XHCN và sự điều chỉnh thích nghi của CNTB hiện đại* là một trong những đặc điểm nổi bật, tác động và ảnh hưởng trực tiếp đến công tác xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong các nhà trường quân đội.

*Trong nước, sau 20 năm đổi mới (1986-2006), Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử.* Bên cạnh những thuận lợi do thành tựu của đổi mới mang lại, *công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc cũng đứng trước nhiều nguy cơ, thách thức đòi hỏi những những người quân nhân nói chung, đội ngũ giảng viên KHXH&NV nói riêng phải không ngừng rèn luyện, tu dưỡng bản lĩnh, phẩm chất chính trị, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.* Vì vậy, xây dựng, phát triển đội ngũ giảng viên KHXH&NV có trình độ cao, bản lĩnh chính trị vững vàng góp phần bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới trở thành vấn đề cấp thiết, có tính chiến lược trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

### **2.1.2.2. Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

Tại các kỳ Đại hội, Đảng đều xác định nhiệm vụ quan trọng của giáo dục và đào tạo: Đại hội lần thứ X của Đảng (4-2006), Đại hội XI (2011); Đại hội XII (2016) đều nhấn mạnh vị trí, vai trò quan trọng của giáo dục và đào tạo, xác định các nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành một số Nghị quyết, trong đó đặc biệt quan trọng là Nghị quyết số 29-NQ/TW *Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu CNH, HĐH trong điều*

*kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.* Kết luận số 94-KL/TW ngày 28-3-2014 của Ban Bí thư *Về việc tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân hay Đề án Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục giai đoạn 2005 - 2010* của Chính phủ, *Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020*,... là cơ sở quan trọng để các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị vận dụng đề ra những chủ trương, giải pháp cụ thể để xây dựng đội ngũ nhà giáo ngày càng phát triển.

### **2.1.2.3. Thực trạng công tác xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong Quân đội trước năm 2007**

Từ năm 1994 đến năm 2006, Bộ Quốc phòng và Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị đã ban hành nhiều chỉ thị, quy chế giáo dục - đào tạo, văn bản, đề án quan trọng. Các học viện, nhà trường trong quân đội cũng chú trọng công tác đào tạo, phát triển giảng viên, coi đây là nhiệm vụ quan trọng để nâng cao chất lượng giảng dạy. Những thành tựu và hạn chế về công tác xây dựng đội ngũ nhà giáo nói chung, đội ngũ giảng viên KHXH&NV trước năm 2007 đòi hỏi Đảng bộ Quân đội phải tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo, kịp thời đề ra những chủ trương, giải pháp cụ thể, nhằm phát huy những kết quả đã đạt được, hạn chế, khắc phục những yếu kém và giải quyết các vấn đề nảy sinh, nhằm xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV ngày càng cao về chất lượng, đảm bảo về số lượng, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới.

### **2.1.3. Chủ trương của Đảng bộ Quân đội về xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

Chủ trương của Đảng bộ Quân đội về xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV giai đoạn 2007-2015 được thể hiện tập trung chủ yếu ở Nghị quyết số 86/NQ-ĐUQSTU, ngày 29-3-2007 của Đảng ủy Quân sự Trung ương *Về công tác giáo dục - đào tạo trong tình hình mới*; Nghị quyết số 769-NQ/QUTW ngày 21-12-2012, *Về xây dựng đội ngũ cán bộ Quân đội giai đoạn 2013-2020 và những năm tiếp theo*. Phương hướng chung được xác định trong Nghị quyết số 86/NQ-ĐUQSTU của Đảng ủy Quân sự Trung ương là, Xây dựng và triển khai thực hiện tốt Đề án kiện toàn và phát triển đội ngũ nhà giáo quân đội, đảm bảo cả về số lượng và cơ cấu; trong đó chú trọng về nâng cao trình độ học vấn, năng lực và tay nghề sư phạm, kinh nghiệm thực tiễn. Nghị quyết số 769-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp như: *Thứ nhất, đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo giảng viên KHXH&NV; Thứ hai, nâng cao chất*

*lượng tuyển chọn, bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giảng viên KHXH&NV; Thứ ba, nâng cao chất lượng NCKH của đội ngũ giảng viên KHXH&NV; Thứ tư, bảo đảm tốt chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên KHXH&NV.*

Từ năm 2007 đến năm 2015, trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, trong nước; xuất phát từ chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; thực trạng đội ngũ giảng viên KHXH&NV, Đảng ủy Quân sự Trung ương đã kịp thời ban hành các nghị quyết về xây dựng đội ngũ nhà giáo nói chung, đội ngũ giảng viên KHXH&NV nói riêng. Đó là cơ sở để các cấp bộ đảng trong Đảng bộ Quân đội quán triệt, tổ chức thực hiện nhằm xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **2.2. ĐẢNG BỘ QUÂN ĐỘI CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN (2007-2015)**

### **2.2.1. Chỉ đạo công tác tuyển chọn, đào tạo đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

Thực hiện chủ trương của Đảng ủy Quân sự Trung ương, các học viện và các trường sĩ quan tập trung thực hiện tốt các nội dung quan trọng trong công tác tuyển chọn, tuyển dụng đội ngũ giảng viên KHXH&NV: *Thứ nhất*, căn cứ vào quy định, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan chức năng của Bộ Quốc phòng và yêu cầu nhiệm vụ giảng dạy các môn KHXH&NV, cũng như điều kiện thực tế của các khoa, bộ môn thuộc các học viện, cũng như trường sĩ quan. *Thứ hai*, nguồn tuyển chọn chủ yếu từ những cán bộ, học viên sau khi tốt nghiệp ở các trường sĩ quan cũng như các học viện trong quân đội. *Thứ ba*, xây dựng bộ tiêu chuẩn để tuyển chọn, tuyển dụng. *Thứ tư*, thực hiện đúng và đầy đủ các quy trình.

### **2.2.2. Chỉ đạo công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giảng viên**

Từ năm 2007 đến năm 2015, công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giảng viên KHXH&NV ở các học viện và trường sĩ quan tập trung vào những nội dung chủ yếu như: *Bồi dưỡng chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm; Bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ*. Bên cạnh đó, hàng năm Tổng cục Chính trị đã tổ chức các đợt tập huấn hè đón với đội ngũ giảng viên KHXH&NV, thông qua các đợt tập huấn để bổ sung, cập nhật những kiến thức mới đón với đội ngũ giảng viên, trao đổi kinh nghiệm thực tiễn giảng dạy của các học viện, trường sĩ quan, nắm bắt rõ hơn các vấn đề kinh tế - xã hội, tình hình trong nước và thế giới; từ đó, góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng bài giảng của đội ngũ giảng viên, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

### **2.2.3. Chỉ đạo hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên**

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác NCKH đối với đội ngũ giảng viên cũng như đối với sự phát triển của các học viện, trường sĩ quan trong quân đội, từ năm 2007 đến năm 2015, Đảng ủy Quân sự Trung ương, Bộ Quốc phòng và các cơ quan chuyên môn luôn chú trọng phát triển NCKH trong các học viện và các trường sĩ quan, nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục, đào tạo cũng như quá trình hội nhập quốc tế.

Các học viện và trường sĩ quan trong quân đội đã chú trọng đẩy mạnh hoạt động NCKH, coi đây là nhiệm vụ chính trị trung tâm của công tác xây dựng đội ngũ giảng viên ở mỗi đơn vị. Ngoài ra, các học viện và trường sĩ quan còn chỉ đạo giảng viên phải tích cực, chủ động viết bài báo khoa học gửi các tạp chí trong và ngoài quân đội. Đây là một trong những tiêu chí quan trọng không thể thiếu để đánh giá, xếp loại giảng viên hằng năm. Chính yếu tố này đã tạo động lực thúc đẩy, bồi dưỡng, nâng cao năng lực NCKH của đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong các học viện cũng như trường sĩ quan.

### **2.2.4. Chỉ đạo thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

Chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên là một trong những nội dung hết sức quan trọng trong công tác xây dựng, phát triển đội ngũ giảng viên. Việc xây dựng, thực hiện đầy đủ cơ chế, chính sách, đãi ngộ đối với đội ngũ giảng viên KHXH&NV chính là tạo môi trường, cũng như điều kiện thuận lợi giúp đội ngũ giảng viên yên tâm công tác, cống hiến, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

Từ năm 2007 đến năm 2015, Đảng ủy Quân sự Trung ương, Bộ Quốc phòng luôn chú trọng thực hiện tốt các cơ chế, chính sách đối với giảng viên, tạo động lực để đội ngũ giảng viên yên tâm công tác, làm việc, đáp ứng những yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục, đào tạo trong các học viện, trường sĩ quan quân đội. Đã ban hành một số văn bản quan trọng, như: Quyết định số 141/2008/QĐ-BQP về việc *Ban hành quy định một số chế độ chi tiêu cho hoạt động giáo dục, đào tạo tại các cơ sở đào tạo trong Quân đội*, ngày 20-11-2008 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Quyết định số 2826/QĐ-BQP *Về việc hỗ trợ đối với giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ đang trực tiếp nghiên cứu, giảng dạy trong các nhà trường quân đội* ngày 06-8-2010 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Quyết định “*Phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong Quân đội giai đoạn 2011 - 2020*” ngày 15-7-2013 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Chỉ thị số 73/CT-BQP *về đẩy mạnh việc thực hiện công tác chính sách nhà ở trong Quân đội...* Những quy định trên của

Bộ Quốc phòng là căn cứ cụ thể để các học viện cũng như các trường sĩ quan vận dụng và thực hiện đúng chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên KHXH&NV.

## **Tiểu kết chương 2**

Sự lãnh đạo của Đảng bộ Quân đội về xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong những năm 2007-2015, chịu sự tác động và ảnh hưởng trực tiếp từ những biến đổi của tình hình thế giới, trong nước. Nhờ có chủ trương đúng đắn, kịp thời của Đảng bộ Quân đội về xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong giai đoạn 2007-2015, đội ngũ giảng viên KHXH&NV đã có sự phát triển mạnh mẽ cả về số lượng và chất lượng, là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của các học viện cũng như các trường sĩ quan trong hệ thống các trường quân đội, cũng như hệ thống giáo dục Việt Nam. Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình Đảng bộ Quân đội nhân dân Việt Nam lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV cũng bộc lộ một số hạn chế và những vấn đề cần phải giải quyết nhằm nâng cao chất lượng của đội ngũ này.

## **Chương 3**

### **SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ QUÂN ĐỘI VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN (2015-2020)**

#### **3.1. NHỮNG YẾU TỐ MỚI TÁC ĐỘNG VÀ CHỦ TRƯỞNG XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN CỦA ĐẢNG BỘ QUÂN ĐỘI**

**3.1.1. Những yếu tố mới tác động đến sự lãnh đạo của Đảng bộ  
Quân đội về xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

##### **3.1.1.1. Tình hình thế giới và trong nước**

Trên thế giới, trong những năm 2015-2020, tình hình thế giới tiếp tục có những diễn biến phức tạp, khó lường, trong đó đáng chú ý là: Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (cách mạng công nghiệp 4.0) phát triển mạnh mẽ. Xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng giữa các quốc gia không phân biệt chế độ chính trị.

Ở trong nước, sau 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới (1986-2016), Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn trên tất cả các lĩnh vực: Kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, ngoại giao, an ninh, quốc phòng... góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân; khẳng định vị thế, uy tín của

Việt Nam trên trường quốc tế. Những thành tựu đó đã tạo ra thế và lực mới cho đất nước. Bên cạnh những yếu tố thuận lợi, Việt Nam đứng trước nhiều thách thức không nhỏ.

Những biến đổi của tình hình thế giới, khu vực và trong nước nêu trên, đặt ra những yêu cầu mới về năng lực, phẩm chất của đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong các nhà trường quân đội.

### **3.1.1.2. Chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng đội ngũ giảng viên**

Chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước (2015-2020) liên quan đến nội dung xây dựng đội ngũ giảng viên thể hiện rõ ở Đại hội XII của Đảng. Đại hội đánh giá “Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có bước phát triển cả về số lượng và chất lượng”, song Đại hội cũng thẳng thắn chỉ ra “Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục chưa đáp ứng được yêu cầu”. Từ những thành tựu đạt được cũng như những hạn chế, yếu kém của giáo dục Việt Nam sau 30 năm đổi mới, Đại hội lần thứ XII của Đảng tiếp tục khẳng định và phát triển những quan điểm về đổi mới giáo dục, đào tạo được nêu ra từ Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng. Trên cơ sở chủ trương của Đảng, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt *Chiến lược phát triển giáo dục, đào tạo 2011-2020* ngày 13-6-2012 và “*Đề án nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2030*” ngày 18-01-2019, nhằm xây dựng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục đại học bảo đảm về chất lượng, hợp lý về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và phát triển khoa học, công nghệ cho đất nước, gắn với yêu cầu khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0.

### **3.1.2. Sự bổ sung, phát triển chủ trương của Đảng bộ Quân đội xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

Đại hội Đảng bộ Quân đội lần thứ X (9-2015) và *Nghị quyết của Quân ủy Trung ương (2019), về xây dựng đội ngũ cán bộ Quân đội, nhất là cấp chiến dịch, chiến lược đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới*, đã bổ sung, phát triển chủ trương về xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong giai đoạn 2015-2020, với nhiều nội dung quan trọng.

*Về phương hướng chung:* “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ quân đội có số lượng và cơ cấu hợp lý, chất lượng chính trị cao, kiến thức, năng lực toàn diện; phấn đấu cơ bản đủ cán bộ so với biên chế” nhằm đạt *mục tiêu*

“xây dựng đội ngũ cán bộ chỉ huy, quản lý các cấp, nhất là cấp chiến dịch, chiến lược (trong đó có đội ngũ giảng viên KHXH&NV - TG) ngang tầm nhiệm vụ, phấn đấu từ 20% đến 30% cán bộ đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế”. Đây là điểm mới so với Nghị quyết số 86 của Đảng ủy Quân sự Trung ương năm 2007 và Nghị quyết 769 của Quân ủy Trung ương năm 2012. *Về nhiệm vụ, giải pháp:* (1) Tiếp tục đổi mới công tác tuyển chọn; đổi mới chương trình, nội dung đào tạo giảng viên khoa học xã hội và nhân văn; (2) Nâng cao chất lượng bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ giảng viên KHXH&NV; (3) Nâng cao chất lượng NCKH của đội ngũ giảng viên; (4) Quan tâm thực hiện tốt hơn nữa chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên KHXH&NV.

Như vậy, chủ trương xây dựng đội ngũ cán bộ nói chung, đội ngũ giảng viên KHXH&NV nói riêng của Đảng bộ Quân đội giai đoạn 2015 - 2020 là sự kế thừa và phát triển tư duy, kết quả đạt được trong quá trình xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV giai đoạn 2007-2015. Đây là cơ sở quan trọng để Đảng bộ Quân đội chỉ đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV có đủ năng lực, phẩm chất, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao trong tình hình mới.

### **3.2. SỰ CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG BỘ QUÂN ĐỘI VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

#### **3.2.1. Chỉ đạo công tác tuyển chọn và đào tạo đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo các đơn vị, cơ quan chức năng tăng cường hơn nữa *công tác tuyển chọn* đội ngũ giảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo của các trường quân đội trong tình hình mới, thông qua các văn bản chỉ đạo: Kế hoạch thực hiện *Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong Quân đội giai đoạn 2011 - 2020*; *Điều lệ Công tác nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam*; Thông tư số 308/2017/TT-BQP về việc “*Quy định tuyển chọn, tuyển dụng vào đội ngũ cán bộ; đào tạo sĩ quan dự bị gọi vào phục vụ tại ngũ trong Quân đội nhân dân Việt Nam*”. Kết quả, từ năm 2015 đến năm 2020, các học viện cũng như các trường sĩ quan trong Quân đội đã tuyển chọn, tuyển dụng được gần 400 giảng viên. Số lượng giảng viên KHXH&NV được tuyển chọn, tuyển dụng trong giai đoạn này, góp phần quan trọng nâng cao số lượng cũng như chất lượng đội ngũ giảng viên, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong tình hình mới.

*Công tác đào tạo đội ngũ giảng viên của các trường quân đội trong tình hình mới, thông qua các văn bản chỉ đạo: Quyết định số 889/QĐ-BQP phê duyệt Kế hoạch hành động của hệ thống nhà trường Quân đội trước tác động của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 giai đoạn 2018 - 2020 và những năm tiếp theo; Chỉ thị số 89/CT-BQP Về việc tăng cường tổng kết thực tiễn, công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu gắn với công tác giáo dục, đào tạo của các nhà trường quân đội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; Chỉ thị số 102/CT-BQP Về tăng cường cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cơ quan, đơn vị tham gia giảng dạy và báo cáo kinh nghiệm thực tế tại Học viện Quốc phòng. Nhờ đó, công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đội ngũ giảng viên KHXH&NV được chú trọng, với nhiều điểm mới và đã đạt được những kết quả quan trọng:*

- Đối với đào tạo trình độ sau đại học: Giai đoạn 2015-2020, Học viện Chính trị đã mở mới 1 mã ngành đào tạo thạc sĩ Hồ Chí Minh học. Đối với đào tạo Đại học, Học viện đã xây dựng mới 01 chương trình đào tạo giảng viên Công tác đảng, công tác chính trị 01 năm.

- Từ năm 2017, chương trình ngoại ngữ chính khóa cho đối tượng đào tạo giảng viên KHXH&NV được thực hiện theo chương trình A2 khung châu Âu với 120 tiết, thi đánh giá kết quả trên 4 kỹ năng.

- Xây dựng, công bố chuẩn đầu ra của 9 chuyên ngành KHXH&NV (bao gồm cả đào tạo Đại học và Sau đại học là: Triết học; Kinh tế Chính trị; CNXH khoa học; Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; Tâm lý học; Giáo dục học; Hồ Chí Minh học; Quản lý giáo dục); và được chỉnh sửa, bổ sung hằng năm căn cứ vào nhu cầu nguồn nhân lực của quân đội và thực tiễn hoạt động tại các đơn vị.

Kết quả, đối với đào tạo giảng viên KHXH&NV từ năm 2016 đến năm 2020, *Học viện Chính trị đào tạo: Gần 500 giảng viên, hơn 250 tiến sĩ và hơn 550 thạc sĩ. Trường Sĩ quan Chính trị đào tạo được gần 200 thạc sĩ. Ngoài ra, Bộ Quốc phòng và các học viện cũng như trường sĩ quan vẫn tiếp tục cử các cán bộ, giảng viên KHXH&NV đi đào tạo ở các cơ sở giáo dục ngoài quân đội. Trong 5 năm (2016 - 2020), có khoảng 30 cán bộ giảng viên được cử đi học nghiên cứu sinh; hơn 40 cán bộ giảng viên được cử đi học trình độ thạc sĩ; gần 100 cán bộ được cử đi học trình độ đại học; hơn 70 cán bộ giảng viên được cử đi học văn bằng 2. Những năm 2015-2020, các học viện và các trường sĩ quan có 37 cán bộ, giảng viên được phong hàm Phó Giáo sư.*

### **3.2.2. Chỉ đạo công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ**

Bộ Quốc phòng chỉ đạo công tác bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ thông qua các Chương trình, đề án: *Đề án đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ trong Quân đội giai đoạn 2013 - 2016 và định hướng đến năm 2020*; Thông tư số 66/2017/TT-BQP về việc ban hành “*Tiêu chuẩn chức danh sĩ quan chuyên môn - kỹ thuật - nghiệp vụ trong Quân đội nhân dân Việt Nam*”; Chỉ thị số 89/CT-BQP ngày 09-11-2016 “*Về một số nhiệm vụ cấp bách nâng cao chất lượng giảng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống nhà trường Quân đội*”; Chỉ thị số 105/CT-BQP ngày 26-5-2020 “*Về việc tăng cường học tập ngoại ngữ và tiếng dân tộc thiểu số trong toàn quân đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới*”; Kế hoạch số 1844/KH-BQP ngày 27-5-2020 về thực hiện Đề án “*Chương trình quốc gia về học tập ngoại ngữ cho cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2019-2030*” trong Quân đội...; Cục Nhà trường - Bộ Tổng Tham mưu đã phối hợp với các học viện và các trường sĩ quan mở các lớp bồi dưỡng ngoại ngữ cho cán bộ, giảng viên. Đồng thời, tiến hành nhiều giải pháp đồng bộ để nâng cao trình độ ngoại ngữ của cán bộ, giảng viên, phục vụ công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, hằng năm, trên cơ sở kế hoạch Hội nghị tập huấn nghiệp vụ mà ngành Tuyên huấn đã được phê duyệt, Cục Tuyên huấn - Tổng cục Chính trị xây dựng kế hoạch tập huấn Hè cho đội ngũ cán bộ, giảng viên các học viện, trường sĩ quan.

### **3.2.3. Chỉ đạo hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên**

Đảng bộ Quân đội và Bộ Quốc phòng chú trọng chỉ đạo hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên, coi đây là nhiệm vụ quan trọng để phát triển đội ngũ giảng viên, nâng cao chất lượng giảng dạy, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác giáo dục, đào tạo trong các trường quân đội, thông qua Điều lệ Công tác nhà trường Quân đội nhân dân Việt Nam năm 2016, Thông tư số 94/2016/TT-BQP về việc Ban hành “*Điều lệ Công tác Khoa học và Công nghệ trong Bộ Quốc phòng*”, Kế hoạch thực hiện *Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo trong Quân đội giai đoạn 2011 - 2020*, Thông tư số 96/2017/TT-BQP “*Quy định về định mức giờ chuẩn giảng dạy và nghiên cứu khoa học đối với nhà giáo trong Quân đội nhân dân Việt Nam*”; Chỉ thị số 126/CT-BQP “*Về việc tổ chức nghiên cứu, biên soạn hoàn thiện hệ thống tài liệu huấn luyện, tài liệu dạy học trong Quân đội*”.

Kết quả, từ năm 2016 đến năm 2020, đội ngũ cán bộ, giảng viên của Học viện Chính trị thực hiện 01 đề tài khoa học cấp Nhà nước, 49 đề tài khoa học cấp Bộ, ngành và 269 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở. Hoạt động

hội thảo khoa học cũng được Học viện đẩy mạnh với 12 buổi hội thảo khoa học cấp Học viện; Học viện tổ chức nghiên cứu, biên soạn được 48 giáo trình và 176 tài liệu các loại. *Trường Sĩ quan Chính trị* tham gia và chủ trì thực hiện 123 đề tài (cấp Bộ 04; cấp cơ sở 119), 11 sáng kiến (cấp cơ sở) được nghiệm thu, ứng dụng vào thực tế; tổ chức 22 hội thảo khoa học cấp cơ sở; biên soạn, chỉnh sửa, bổ sung 139 giáo trình, tài liệu. Ngoài ra, Nhà trường còn tham gia có hiệu quả 64 hội thi, hội thao cấp Bộ Quốc phòng; Giải thưởng tuổi trẻ sáng tạo trong quân đội; Hội thi Olympic các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh...

### **3.2.4. Chỉ đạo thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

Đảng bộ Quân đội đã chỉ đạo Bộ Quốc phòng cũng như các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên nói chung, đội ngũ giảng viên KHXH&NV nói riêng giúp họ yên tâm công tác; góp phần nâng cao chất lượng nghiên cứu, giảng dạy, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Các chế độ, chính sách đối với giảng viên trước kia tiếp tục được thực hiện và điều chỉnh nhằm phù hợp với thực tiễn.

## **Tiểu kết chương 3**

Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Quân đội, đội ngũ giảng viên KHXH&NV ở các học viện, trường sĩ quan có bước phát triển mạnh mẽ về cả số lượng cũng như chất lượng. Công tác tuyển chọn, đào tạo đội ngũ giảng viên được thực hiện chặt chẽ, đổi mới nội dung, chương trình đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục, đào tạo trong nhà trường quân đội. Việc bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ được diễn ra thường xuyên nhằm cung cấp, cập nhật cho đội ngũ giảng viên những tri thức mới, phục vụ cho nghiên cứu, giảng dạy các môn KHXH&NV ở các học viện cũng như trường sĩ quan. Hoạt động NCKH được đẩy mạnh nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu, giảng dạy của đội ngũ giảng viên cũng như phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo ở các nhà trường quân đội. Chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên tiếp tục được thực hiện có hiệu quả...

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong các nhà trường quân đội vẫn còn một số hạn chế. Tất cả những thành tựu, hạn chế nêu trên, cần phải được nhìn nhận đánh giá cho đúng để đúc kết những kinh nghiệm phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong thời gian tới.

## Chương 4

### NHẬN XÉT VÀ KINH NGHIỆM

#### **4.1. NHẬN XÉT ĐẢNG BỘ QUÂN ĐỘI LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN (2007-2020)**

##### **4.1.1. Ưu điểm và nguyên nhân**

###### **4.1.1.1. Ưu điểm**

*Thứ nhất*, Đảng bộ Quân đội đã xác định đúng vị trí, vai trò, đề ra chủ trương xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV phù hợp.

*Thứ hai*, công tác chỉ đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV bảo đảm tính toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm.

*Thứ ba*, chất lượng đội ngũ giảng viên KHXH&NV được nâng lên rõ rệt, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu giáo dục đào tạo trong các nhà trường quân đội.

###### **4.1.1.2. Nguyên nhân của những ưu điểm**

*Thứ nhất*, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ Quân đội luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo trực tiếp, hỗ trợ về mọi mặt của Đảng, Chính phủ và các ban bộ ngành liên quan để công tác đào tạo đội ngũ giảng viên KHXH&NV ở các học viện, trường sĩ quan đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

*Thứ hai*, Đảng bộ Quân đội luôn quán triệt sâu sắc chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào môi trường, điều kiện đặc thù của Quân đội.

*Thứ ba*, đội ngũ giảng viên KHXH&NV ở các học viện, trường sĩ quan quân đội về cơ bản là luôn nêu cao phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”; có tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực phấn đấu để hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

##### **4.1.2. Hạn chế và nguyên nhân**

###### **4.1.2.1. Hạn chế**

*Thứ nhất*, công tác tạo nguồn, tuyển chọn đào tạo giảng viên KHXH&NV ở một số cấp ủy chưa được chú trọng đúng mức.

*Thứ hai*, chỉ đạo đổi mới chương trình, nội dung đào tạo giảng viên KHXH&NV có mặt còn lúng túng.

*Thứ ba*, chất lượng đội ngũ giảng viên KHXH&NV có mặt chưa đáp ứng với yêu cầu đặt ra.

#### **4.1.2.2. Nguyên nhân của những hạn chế**

*Thứ nhất*, một số văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước về giáo dục, đào tạo còn có nội dung chưa phù hợp với đặc thù của nhà trường quân đội. Thiên tai, dịch bệnh, sự phát triển của mạng xã hội cũng như mặt trái của kinh tế thị trường đã tác động không nhỏ đến đời sống, nhận thức, quá trình học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ giảng viên KHXH&NV.

*Thứ hai*, một số cấp ủy, chỉ huy của các học viện, trường sĩ quan chưa quán triệt đầy đủ, sâu sắc những chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng bộ Quân đội, Bộ Quốc phòng về xây dựng đội ngũ nhà giáo.

*Thứ ba*, việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, giữa các học viện, trường sĩ quan trong việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đào tạo, NCKH, xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV chưa thường xuyên, hiệu quả.

*Thứ tư*, chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo nói chung, đội ngũ giảng viên KHXH&NV nói riêng chưa phù hợp với tính chất “lao động đặc thù”. Một số giảng viên KHXH&NV trách nhiệm chưa cao, thiếu tự giác, tích cực trong học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn.

### **4.2. KINH NGHIỆM TỪ QUÁ TRÌNH ĐẢNG BỘ QUÂN ĐỘI LÃNH ĐẠO XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN (2007-2020)**

#### **4.2.1. Vận dụng sáng tạo, linh hoạt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tiễn các trường Quân đội để xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

Những chủ trương của Đảng bộ Quân đội về xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV thể hiện sự quán triệt và vận dụng đúng đắn, linh hoạt, sáng tạo những quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phù hợp với thực tiễn Quân đội. Vì thế, quá trình triển khai tổ chức thực hiện đã mang lại những hiệu quả rõ rệt, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng đội ngũ giảng viên KHXH&NV, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ trong các nhà trường quân đội.

#### **4.2.2. Phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng có liên quan trong xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

Cùng với việc đề ra chủ trương đúng đắn trong xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV, Đảng bộ Quân đội còn chú trọng phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng có liên quan, đó là sức mạnh của từng cá nhân, tập thể trong quân đội, sức mạnh từ sự hợp tác, giúp đỡ có hiệu quả của các cơ quan, tổ chức, các nhà giáo, nhà khoa học ngoài quân đội, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV.

### **4.2.3. Bảo đảm tốt chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn**

Đảng bộ Quân đội luôn chú trọng, quan tâm thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên, tạo điều kiện thuận lợi để đội ngũ giảng viên yên tâm công tác, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục, đào tạo. Các chế độ, chính sách đối với giảng viên được thực hiện theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước cũng như Bộ Quốc phòng. Các học viện, trường sĩ quan cũng đưa ra nhiều cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ cán bộ, giảng viên như: Kéo dài thời gian phục vụ tại ngũ; bảo lưu phụ cấp đối với cán bộ, giảng viên hết tuổi tại ngũ, còn khả năng và nhu cầu công tác; hỗ trợ về nhà ở; thiết bị phục vụ công tác giảng dạy...

### **4.2.4. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong các trường quân đội**

Đảng bộ Quân đội cũng như Bộ Quốc phòng hết sức chú trọng đến công tác kiểm tra, giám sát quá trình xây dựng đội ngũ giảng viên ở các học viện cũng như các trường sĩ quan, nhằm đảm bảo việc xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV được thực hiện một cách đồng bộ, thực chất, đạt hiệu quả cao. Hoạt động kiểm tra, giám sát góp phần quan trọng vào việc đấu tranh ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến, tự chuyển hóa” trong đội ngũ giảng viên cũng như đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ở các nhà trường quân đội.

## **Tiểu kết chương 4**

Đội ngũ giảng viên KHXH&NV đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Đảng bộ Quân đội luôn nhận thức đúng vị trí, vai trò của đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong quá trình đổi mới giáo dục và đào tạo, nhằm xây dựng đội ngũ giảng viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp giáo dục, đào tạo trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Trong quá trình lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV đã kịp thời đề ra chủ trương xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV phù hợp; chỉ đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV bảo đảm tính toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm; chất lượng đội ngũ giảng viên KHXH&NV được nâng lên rõ rệt. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm và kết quả đạt được, trong quá trình lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV của Đảng bộ Quân đội vẫn còn những hạn chế cần phải khắc phục, qua đó đã để lại cho Đảng bộ Quân đội những kinh nghiệm quý.

## **KẾT LUẬN**

Quá trình Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV từ năm 2007 đến năm 2020 chịu sự tác động và ảnh hưởng trực tiếp từ nhiều yếu tố, nổi bật là những biến đổi của tình hình thế giới, trong nước; từ thực trạng xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trước năm 2007 và từ chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước về xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV trong tình hình mới.

Chủ trương xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên KHXH&NV của Đảng bộ Quân đội từ năm 2007 đến năm 2020 được thể hiện ở nhiều văn kiện có liên quan, nhưng tựu chung lại đều hướng tới xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV đủ về số lượng, có chất lượng ngày càng cao; đặc biệt là phải có bản lĩnh chính trị vững vàng; tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường phát triển tất yếu của cách mạng Việt Nam.

Quá trình Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV từ năm 2007 đến năm 2020 có nhiều ưu điểm, nổi bật là: Đảng bộ Quân đội đã nhận thức đúng vị trí, vai trò, đề ra chủ trương xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV phù hợp; công tác chỉ đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV bảo đảm tính toàn diện nhưng có trọng tâm, trọng điểm; chất lượng đội ngũ giảng viên KHXH&NV được nâng lên rõ rệt, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu giáo dục đào tạo trong các nhà trường quân đội. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm quá trình chỉ đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV của Đảng bộ Quân đội từ năm 2007 đến năm 2020 vẫn còn bộc lộ một số hạn chế.

Những ưu điểm và hạn chế trong quá trình lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV (2007-2020), do những nguyên nhân chủ quan và khách quan, để lại cho Đảng bộ Quân đội những kinh nghiệm quý báu trong quá trình lãnh đạo như: Vận dụng sáng tạo, linh hoạt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước vào thực tiễn các trường Quân đội để xây dựng đội ngũ giảng viên KHXH&NV; phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng có liên quan; bảo đảm tốt chế độ, chính sách đối với đội ngũ giảng viên KHXH&NV; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện,... Việc vận dụng tốt những kinh nghiệm này trong thời gian tới sẽ góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên KHXH&NV, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp xây dựng Quân đội nhân dân Việt nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân binh chủng và lực lượng tiến thăng lên hiện đại.

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ**  
**ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Nguyễn Viết Hà (2020), "Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ nhà giáo (2005-2016)", *Tạp chí Lịch sử Đảng*, (4).
2. Nguyễn Viết Hà (2022), "Một số giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn quân sự trong Quân đội hiện nay", *Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Đại học Thái Nguyên*, 227(09).
3. Nguyễn Viết Hà (2023), "Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn (2007 - 2020) - một số kết quả và kinh nghiệm bước đầu", *Tạp chí Khoa học & Công nghệ, Đại học Thái Nguyên*, 228(11).
4. Nguyễn Viết Hà (2023), "Đảng bộ Quân đội lãnh đạo xây dựng đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn (2007 - 2020)", *Tạp chí Lịch sử Đảng*, (8).